

Số: 04/2022/QĐST-KDTM

Hoài Nhơn, ngày 14 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-KDTM ngày 30 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần N

Địa chỉ: 198 Trần Quang K, phường L, quận K, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Q; địa chỉ: 345 Hùng V, thành phố Q, tỉnh Q.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn L: Bà Nguyễn Thị Lê A - Chức vụ: Phó Trưởng phòng giao dịch Đ; địa chỉ: 266 Nguyễn Ngh, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đ, tỉnh Q (tại văn bản ủy quyền số 64/UQ-NHNT.QNg ngày 15/3/2022).

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông Trần Công Th, sinh năm 1972

Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1973

Đồng địa chỉ: Khu phố C, phường H, thị xã N, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến hết ngày 30/3/2022, vợ chồng ông Trần Công Th bà Hoàng Thị H thống nhất trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 4.216.872.524

(bốn tỷ hai trăm mười sáu triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm hai mươi bốn) đồng, trong đó, nợ gốc: 3.374.036.202 (ba tỷ ba trăm bảy mươi bốn triệu không trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm lẻ hai) đồng, lãi trong hạn 616.782.143 (sáu trăm mười sáu triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba) đồng và lãi quá hạn 226.054.179 (hai trăm hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi chín) đồng và tiếp tục tính lãi số tiền gốc còn nợ các Hợp đồng cho vay từng lần số 854/2016/NHNT.ĐP ngày 31/08/2016 và Hợp đồng cho vay từng lần số 425/2019/NHNT.ĐP ngày 07/06/2019 cho đến khi vợ chồng ông Th bà H trả xong số tiền nợ gốc;

Nếu vợ chồng ông Th bà H không trả số tiền nêu trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 462/2016/HĐTC.ĐP ngày 31/08/2016, hợp đồng số 463/2016/HĐTC.ĐP ngày 31/08/2016 và Hợp đồng thế chấp phương tiện tàu thủy nội địa số 621/2017/HĐTC.ĐP ngày 05/12/2017 để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì vợ chồng ông Th bà H phải có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 30/3/2022, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Vợ chồng ông Trần Công Th bà Hoàng Thị H chịu 56.108.437 (năm mươi sáu triệu một trăm linh tám nghìn bốn trăm ba mươi bảy) đồng sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N 56.108.437 (năm mươi sáu triệu một trăm linh tám nghìn bốn trăm ba mươi bảy) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001953 ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

3. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Vợ chồng ông Trần Công Th bà Hoàng Thị H phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng Thương mại cổ phần N đã tạm nộp chi phí xem xét, thẩm định tại

chỗ 2.000.000 (hai triệu) đồng, vợ chồng ông Trần Công Th bà Hoàng Thị H phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Thành

